

Bản án số: 62/2018/HSST

Ngày: 05-06-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hồ Lê Hưng.

2/ Bà Trương Hồng Phượng

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 62/2018/HSST ngày 03 tháng 05 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/QĐXXST-HS ngày 15/05/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Gia K; sinh năm: 1999; tại Thành phố H; thường trú: 25 P, phường Đ, Quận 1, TP. H; chỗ ở: 25 P, phường Đ, Quận 1, TP. H; nghề nghiệp: sinh viên Đại học B Tp. H; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sĩ K và bà Phạm Thị L; chưa có vợ, con.

Nhân thân bị can:

Từ nhỏ sống cùng gia đình, hiện đang học tại trường Đại học B Thành phố H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Cấm đi khỏi nơi cư trú: 19/12/2017- Có mặt.

Người bị hại:

Bà Hoàng K trú tại: 18/22A/14 N, phường Đ, quận 1, Thành phố H.(đã chết)

Người đại diện cho bị hại Hoàng K:

- Bà Nguyễn Thị Bông H;(mẹ ruột của Hoàng K) sinh năm 1962; trú tại: 18/22A/14 N, phường Đ, quận 1, Thành phố H– có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH MTV M Thành phố H.(vắng mặt).

Địa chỉ: 42 V, phường T, Quận 1, Tp. H.

-Ông Phạm Minh T, sinh 1982(vắng mặt)

Địa chỉ: B12/23 ấp 2, xã M, huyện B, Tp. H.

Ông Nguyễn Sĩ K (có mặt)

Địa chỉ: 25 P, phường Đ, Quận 1, TP. H

Luật sư bào chữa cho bị cáo K: Ông Võ Phan Duy A luật sư của Văn phòng luật sư T thuộc đoàn luật sư Thành phố H.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h00 ngày 23/7/2017 Nguyễn Gia K điều khiển xe mô tô, biển số: 59V1-257.39 chở chị Hoàng K phía sau lưng lưu thông trên đường B hướng từ đường L về đường T. Khi đến trước nhà số 616 B, phường T, quận T, K điều khiển xe chạy từ phía sau vượt lên phía trên bên phải xe ô tô chở rác biển số 51E-026.81 do anh Phạm Minh T điều khiển lưu thông cùng chiều, lúc này K phát hiện có chướng ngại vật phía trước nên thắng gấp làm xe mô tô ngã về phía bên trái, Hoàng K bị văng vào bánh sau bên phải xe ô tô chở rác và chết tại chỗ. Nguyễn Gia K bị xây sát nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 684-17/KLGD-PY, ngày 05/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, Hoàng K chết do đa chấn thương nặng;

Nơi xảy ra tai nạn trước nhà số 616 B, phường T, quận T. Mặt đường có sỏi đá, chiều rộng lòng đường 07 mét, được áp dụng cho hai chiều xe lưu thông.

Việc khám nghiệm hiện trường được tiến hành vào lúc 11 giờ 50 phút cùng ngày, trong điều kiện ban ngày, trời không mưa, mặt đường khô ráo, ánh sáng tự nhiên, hiện trường vụ tai nạn giao thông còn nguyên vẹn.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi hoàn toàn của Nguyễn Gia K điều khiển xe trên 100cm³ mà không có giấy phép lái xe theo quy định, vượt xe khác không đảm bảo an toàn (có chướng ngại vật phía trước) làm chết một người, vi phạm Điều 58; khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Anh Phạm Minh T điều khiển xe ô tô lưu thông đúng phần đường, không có lỗi.

Đối với nạn nhân Hoàng K ngồi sau xe mô tô biển số 59V1-257.39 do Nguyễn Gia K điều khiển, không có lỗi, sau tai nạn đã chết.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Gia K đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng:

01 xe ô tô biển số: 51E-026.81 đã trả cho chủ sở hữu là Công ty TNHH MTV M Thành phố H.

01 xe mô tô biển số 59V1-257.39 do anh Nguyễn Quốc K (anh trai của Nguyễn Gia K) đứng tên sở hữu. Năm 2015 anh K đi du học nên để xe lại cho cha ruột là ông Nguyễn Sĩ K quản lý. Việc Nguyễn Gia K tự ý lấy xe sử dụng ông Nguyễn Sĩ K không biết. Đã trả lại xe trên cho ông Nguyễn Sĩ K.

Về phần dân sự: Ngày 14/8/2017 đại diện Công ty TNHH MTV M Thành phố H và lái xe Phạm Minh T đã hỗ trợ số tiền 72.000.000 đồng, gia đình bị can Nguyễn Gia K đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Hoàng K. Đại diện gia đình nạn nhân là chị Nguyễn Thị Bông H đã viết giấy cam kết không thắc mắc hay yêu cầu gì thêm, đồng thời làm đơn bãi nại cho bị cáo K.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 02 tháng 05 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Nguyễn Gia K về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Gia K từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm.

Bị cáo K tự bào chữa: Bị cáo thấy hối hận về hành vi của mình, khi bị cáo tự lấy xe đi không xin phép cha, không có bằng lái xe bị cáo đã làm chết người yêu của mình vì bị cáo với Hoàng K là bạn học từ cấp 2 đến nay, hai gia đình cũng biết về chuyện này, bị cáo và Hoàng K cùng hai gia đình đã dự định khi bị cáo ra trường sẽ tổ chức lễ cưới. Lúc xảy ra tai nạn vì xe rác đi trước có mùi hôi Hoàng K bảo bị cáo vượt lên trước đi và khi bị cáo vượt thì do vấp phải đá sỏi và xe ở phía trước bị cáo thắng lại thì xe nghiêng về bên trái dẫn đến xảy ra tai nạn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo K, ông Võ Phan Duy A trình bày lời bào chữa: Về tội danh và khung hình phạt thống nhất với ý kiến của Viện kiểm sát, vụ án không có oan sai vì bị cáo thừa nhận và chứng cứ đã rõ.

Đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như:

Hiện trường vụ án khi xảy ra tai nạn trên đường B đang thi công có đá sỏi, có anh T làm chứng trong bản tự khai và các nhân chứng khác cũng khai như trên làm một phần dẫn đến nguyên nhân gây tai nạn giao thông. Bị cáo có thái

độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, khi xảy ra tai nạn bị cáo đã chủ động gọi điện cho cơ quan công an trình báo tự thú nhận tội, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã đến động viên chia buồn cùng gia đình nạn nhân và bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại bãi nại, tại phiên tòa đại diện cho gia đình bị hại đã xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục đi học đại học B nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện cho bị hại bà H có ý kiến: Bị cáo K và Hoàng K là bạn học với nhau từ khi còn cấp hai, cả hai có mối quan hệ tình cảm chúng tôi đều biết, khi K chở con chúng tôi đi lấy đồ của Hoàng K. Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo và bị cáo thường xuyên thăm hỏi động viên chúng tôi, chúng tôi xem K như con do đó chúng tôi đề nghị và xin hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội để bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục học xong Đại học Bách K, chúng tôi bãi nại và sẽ kháng cáo nếu bị cáo không được hưởng án treo.

Ông K khai khi ông đi làm K ở nhà tự lấy xe máy đi ông không biết, ông xin hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội làm lại cuộc đời.

- Bị cáo Nguyễn Gia K thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố, không có oan sai và không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục học đại học B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định Nguyễn Gia K đã thực hiện hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ cụ thể: Khoảng 11h00 ngày 23/7/2017 Nguyễn Gia K không có bằng lái xe, nhưng vẫn điều khiển xe mô tô, chở chị Hoàng K phía sau lưng lưu thông trên đường B hướng từ đường L về đường T. Khi đến trước nhà số 616 B, phường T, quận T, K điều khiển xe chạy từ phía sau vượt lên phía trên bên phải xe ô tô chở rác biển số 51E-026.81 do anh Phạm

Minh T điều khiển lưu thông cùng chiều, lúc này K phát hiện có chướng ngại vật phía trước nên thắng gấp làm xe mô tô ngã về phía bên trái, Hoàng K bị văng vào bánh sau bên phải xe ô tô chở rác và chết tại chỗ. K bị xây xát nhẹ. Qua kết quả giám định chi K chết do đa chấn thương. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo K không quan sát khi vượt xe ô tô, điều khiển xe máy trên 50 phân khối không có giấy phép lái xe.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” như bản cáo trạng đã truy tố theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo hối hận về hành vi của mình, không có oan sai, khi bị cáo tự lấy xe đi không xin phép cha, không có bằng lái xe bị cáo đã làm chết người yêu của mình vì bị cáo với Hoàng K là bạn học từ cấp 2 đến nay, hai gia đình cũng biết về chuyện này, bị cáo và Hoàng K cùng hai gia đình đã dự định khi bị cáo ra trường sẽ tổ chức lễ cưới. Lúc xảy ra tai nạn vì xe rác đi trước có mùi hôi Hoàng K bảo bị cáo vượt lên trước đi và khi bị cáo vượt thì do vấp phải đá sỏi và xe ở phía trước bị cáo thắng lại thì xe nghiêng về bên trái dẫn đến xảy ra tai nạn. Xét bị cáo nêu mối quan hệ của mình với bị hại Hoàng K, cũng như trên đường có sỏi là phù hợp với các lời khai nhân chứng anh T (bút lục số 89) nhân chứng Thái H (bút lục số 58) thể hiện đường B lúc xảy ra tai nạn là đoạn đường đang thi công nên có sỏi đá là chính xác xét nên chấp nhận.

[4] Xét lời bào chữa của luật sư ông Võ Phan Duy A bào chữa cho bị cáo K: Về tội danh và khung hình phạt thống nhất với ý kiến của Viện kiểm sát, vụ án không có oan sai vì bị cáo thừa nhận và chứng cứ đã rõ. Xét nên chấp nhận.

Hiện trường vụ án khi xảy ra tai nạn trên đường B đang thi công có đá sỏi là một phần nguyên nhân dẫn đến việc khó khống chế xe khi thắng nhanh. Do đã phân tích ở trên và có nhân chứng, xét nên chấp nhận.

Ngoài ra Luật sư Duy A còn nêu bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, khi xảy ra tai nạn bị cáo đã chủ động gọi điện cho cơ quan công an trình báo tự thú nhận tội, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã đến động viên chia buồn cùng gia đình nạn nhân và bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại bãi nại, tại phiên tòa đại diện cho gia đình bị hại đã xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục đi học đại học B nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng án treo. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị Bông H đại diện cho bị hại:

Mối quan hệ giữa bị cáo K và Hoàng K là bạn học với nhau từ khi còn cấp hai, cả hai có mối quan hệ tình cảm chúng tôi đều biết, khi K chở con chúng tôi đi lấy đồ của Hoàng K. Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo và bị cáo thường xuyên thăm hỏi động viên chúng tôi, chúng tôi xem K như con, do đó chúng tôi đề nghị và xin hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội để bị cáo được

hưởng án treo để tiếp tục học xong Đại học B, chúng tôi bãi nại, là đề nghị phù hợp với pháp luật xét nên chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến nền an toàn giao thông, vi phạm luật lệ giao thông, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Gây hậu quả làm một người chết. Điều khiển xe gắn máy trên 50 phân khối mà không có giấy phép lái xe.

[6] Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo K: Hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu; trên đường B khi xảy ra tai nạn là đoạn đường đang thi công có nhiều sỏi đá là một phần nguyên nhân dẫn đến tai nạn; khi xảy ra tai nạn bị cáo đã chủ động gọi điện cho cơ quan công an trình báo tự thú nhận tội, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã đến động viên chia buồn cùng gia đình nạn nhân và bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại bãi nại, tại phiên tòa đại diện cho gia đình bị hại đã xin cho bị cáo được hưởng án treo vì K và Hoàng K là bạn của nhau sự việc đều ngoài ý muốn gia đình coi K như là con trong gia đình nên đề nghị Tòa cho bị cáo được hưởng án treo để K được tiếp tục đi học đại học đến nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Do đó nên tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục đi học đại học B, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[7] Đối với Anh Phạm Minh T điều khiển xe ô tô lưu thông đúng phần đường, không có lỗi.

[7] Đối với ông Nguyễn Sĩ K khai ông để xe máy ở nhà, ông đi làm, ông không biết bị cáo K lấy đi khi nào. Do đó ông không vi phạm pháp luật trong việc giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 14/8/2017 đại diện Công ty TNHH MTV M Thành phố H và lái xe Phạm Minh T đã hỗ trợ số tiền 72.000.000 đồng xét nên ghi nhận và ngoài ra gia đình bị cáo Nguyễn Gia K đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Hoàng K, tại phiên tòa đại diện bị hại không có yêu cầu gì. Nên không xem xét thêm.

[8] Về xử lý vật chứng. 01 xe ô tô biển số: 51E-026.81 đã trả cho chủ sở hữu là Công ty TNHH MTV M Thành phố H. Nên không xem xét thêm.

- 01 xe mô tô biển số 59V1-257.39 do anh Nguyễn Quốc K (anh trai của K) đứng tên sở hữu. Năm 2015 anh K đi du học nên để xe lại cho cha ruột là ông Nguyễn Sĩ K quản lý. Khi ông K đi làm K ở nhà tự ý lấy xe sử dụng ông K không biết. Cơ quan điều tra đã trả cho ông K. Nên không xem xét thêm.

[9] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, r, s Khoản 1, Khoản 2 điều 51; điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Gia K 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Gia K về Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận 1, Thành phố H để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cụ thể như sau: “Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[2] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo, bà Nguyễn Thị Bông H(đại diện cho bị hại) và ông Nguyễn Sĩ K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. H; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận T; (3)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
- Sở Tư pháp TP. H; (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thi hành án dân sự quận T; (1)
- Thi hành án hình sự; (2)
- Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; (4)
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ